

Giới Thiệu Sách

TÀN CƠN BINH LỬA

Uất Hận Ngút Ngàn, Hùng Khí Chát Ngất!

Bắc Đẩu Võ Ý, K17

Riêng tôi, tôi không thể cầm được ngán lệ khi viết đến dòng này. Tôi hãnh diện về quyết định sinh tử của Đại Tá Phan Văn Huấn trước cơn nguy biến, khi có trực thăng đến đón ông đi tản: “Tôi có vợ và 8 con. Tôi có thể bỏ lại gia đình nhưng không thể bỏ lại 2.000 chiến sĩ của tôi để ra đi trong hoàn cảnh như thế này được!” (trang 236)

Niên trưởng của chúng tôi, Cựu SVSQ Phan Văn Huấn, K10, đã ghi một Nét Sơn Hào Hùng vào trang sử của Trường Mẹ, trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam! (Võ Ý, K17)

I-Dẫn Nhập

Bút ký chiến tranh “Tàn Cơn Bình Lửa” của cựu Đại úy Biệt Cách Dù Lê Đắc Lực ra mắt độc giả vào tháng 5 năm 2014 tại Houston. Sách dày 308 trang kể cả bìa, in trên giấy trắng, do tác giả tự xuất bản, gồm ba phần:

1- *Phần Bút Ký* từ trang 29 đến 224, gồm 17 bài mô tả 17 trận đánh khốc liệt diễn ra trên 4 vùng chiến thuật mà tác giả từng tham dự, không kể bài *Tâm tình của vị thầy cũ, Tuổi ấu thơ, Ngày ra đơn vị* và bài cuối *Tàn cơn binh lửa*.

2- *Phần Thơ* từ trang 257 đến 279, gồm 14 bài thơ trong đó có 07 bài theo thể tự do, 06 bài thơ tám chữ, và 01 bài lục bát.

Mười bốn bài thơ cô đọng nghĩa tình của một BCD với đất nước quê hương, đồng đội đồng bào và với Mẹ vô cùng tận.

3- *Phần Phụ Lục* từ trang 283 đến 304, gồm các bài nhận xét rất giá trị của mọi thành phần độc giả về tác phẩm.

Sau khi xếp lại Tàn Con Binh Lửa, tâm tưởng của tôi *không tàn* mà như còn *âm ỉ* tro than của các trận Mậu Thân, An Lộc, Tha La Xóm Đạo, Ashau, Đồng Xoài, Tam Biên, Kontum, Quảng Trị... Như thể *tro than* đó có lúc *bình sáng* trong tâm tưởng của tôi *hùng khí* của một đơn vị quân đội lầy lừng: Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù.

II- Binh Pháp Sáng Tạo.

Sau khi đọc xong tác phẩm đầu tay của Lê Đắc Lực, tôi mới rõ phần nào nhiệm vụ chính yếu của đơn vị đặc biệt này. (Dù tôi là một Sĩ quan Không Quân hiện dịch!) Điều thú vị nữa là, cũng qua Tàn Con Binh Lửa, tôi mới biết được những “sáng tạo” về chiến thuật rất táo bạo và khoa học do cấp chỉ huy của Liên Đoàn nghĩ ra mà khi đem áp dụng vào trận đánh đã đạt hiệu quả không lường. Sau đây là một vài ghi nhận:

- Đó là “*thả toán vào mặt khu, căn cứ của địch để thám sát, thu lượm tin tức, bắt cóc tù binh, và trong vài hoàn cảnh khẩn cấp, Liên Đoàn được tung vào để dứt điểm*” (trang 228).

- Áp dụng chiến thuật “bất ngờ”, “gây ông đập lưng ông” nghĩa là dùng chiến thuật *du kích* của VC để đánh chúng qua các cuộc *hành quân đêm, phục kích, nghi binh lừa địch*, dụ cho địch xuất hiện để quân ta *nhỏ chốt* (trang 176).

- “Đục tường”, hành quân trong thành phố, xử dụng *dao găm, lựu đạn, và võ thuật* để diệt chốt địch (trang 113, 164, 176).

- Mìn tự chế để chống chiến xa. “*Dùng đạn không nổ 105 ly, hay 155 ly, dứt vào đầu viên đạn một thời thuốc nổ TNT, gắn ngòi nổ mìn Claymore vào đáy, xong đặt trái mìn này trên các con đường, trước tuyến phòng thủ, chờ xe tăng địch tới*

đúng vị trí, bám vào “con cóc”. Sức công phá của loại mìn chống chiến xa tự chế này đạt hiệu quả tối đa” (trang 111).

- Áp dụng *chiến thuật pháo 7+3* để đánh lừa và nhân thể lúc địch *núp để tránh pháo* thì phe ta áp sát diệt chốt địch. 7 quả đầu dùng đạn nổ, 3 quả tiếp dùng đạn lép, chỉ có bắn đi mà không có đạn nổ. *Vì đã biết trước, bắt đầu quả pháo thứ 8 là phe ta nhanh chân tiến lên gần các chốt, tung lựu đạn vào công sự của địch trong khi địch còn cúi đầu (núp) để nghe tiếng đạn đi* (trang 177).

Mỗi trận đánh đều được kể lại trung thực chân thành. Cách đánh giặc của Biệt Cách Dù mang tính mưu lược, độc đáo và gan dạ. Lời văn lại giản dị trong sáng. Bao nhiêu điều đó đã làm hấp dẫn người đọc từ trang đầu đến trang cuối!

III- Tâm Huyết Của LĐ81BCD.

Những chiến sĩ của LĐ81BCD đều được huấn luyện chuyên môn kỹ càng trước khi *nhảy toán* thám sát mục tiêu. Mỗi toán chỉ 6 người, nhất cử nhất động đều ăn ý với nhau, âm thầm len lỏi vào mật khu doanh trại của địch, xa hẳn tầm pháo yểm trợ của quân bạn. Họ cùng thi hành “mission impossible” trong điều kiện như vậy nên *sinh tử* không rời như một định mệnh!

Trong chiến đấu, chỉ nhắm vào quân thù, *tuyệt đối bảo vệ dân*. QLVNCH nói chung, đã thể hiện tính nhân bản này, trong đó có LĐ81BCD. Tại trận An Lộc, khi Đại Đội 2 BCD phát hiện một căn hầm, nghe vài ba tiếng sột soạt phát ra, họ không vội ném lựu đạn mà kêu gọi đầu hàng, đồng thời báo về thượng cấp. Trung tá Phan Văn Huân (bây giờ), CHT Liên Đoàn, ra lệnh quan sát kỹ càng, có thể là địch mà cũng có thể là dân, *nhưng với hơn hai tháng chiến trận xảy ra nơi đây, không lương thực không nước uống, thì đâu còn sức chống cự, phải tìm cách đưa họ lên. Và thật không thể tưởng tượng được, vài ba phút sau, hai em bé gái chừng 6, 7 tuổi bỏ ra...”* (trang 114).

LĐ81BCD đã bảo bọc hai cháu từ đó. Vào năm 1974, hai

cháu được một người Mỹ nhận làm con nuôi, hiện định cư tại Hoa kỳ. (trang 115).

Xin phép không đề cập đến những *lý tưởng* thiêng liêng của một chiến sĩ như Tổ Quốc Danh Dự Trách Nhiệm, mà chỉ nói đến những gì gần gũi hằng ngày của một Biệt Cách Dù, là *Toán*, là *Biệt Đội*, là *Liên Đoàn*. Nôm na là *Đơn vị và Đồng đội*.

Đơn vị là *Gia Đình*, Đồng đội là *Anh Em*, sẵn sàng chia ngọt xẻ bùi!

Ngày 06 tháng 04 năm 1972, Việt Cộng tung đại quân gồm bộ binh, đặc công, pháo binh, xe tăng, cố chiếm An Lộc để ra mắt cái gọi là Chính Phủ Lâm Thời Miền Nam Việt Nam. Thượng cấp bèn điều động LĐ81/ BCD vào chiến trường trong khi tác giả (Đại Úy Lê Đắc Lực) đang thụ huấn khóa Đại Đội Trưởng tại Thủ Đức: “*Vừa suy tư về tin tức nóng bỏng này, vừa lo âu cho đơn vị mình tham gia trận đánh đang xảy ra ác liệt, tôi nôn nóng, bần khoản vô cùng...*” “*Toàn bộ các Đại đội BCD đã vào chiến trường mà không có tôi cùng chiến đấu, yên lòng sao được!*” (trang 106).

Tình *đơn vị* là như vậy. Tình *đồng đội* là như vậy. Đơn giản như hơi thở, như máu thịt. “*Khi chưa kết hôn, 7 ngày phép với tôi là quá dài. Tôi ngày thứ tư đã thấy bồn chồn. Ngày thứ năm, tôi nhớ Đồng Đội, nhớ Đơn Vị... Rồi không thể nghỉ phép hết ngày thứ sáu. Tôi về Đơn Vị*” (trang 121).

Hơi thở và máu thịt đó được thể hiện qua quy định bất di bất dịch của LĐ81BCD: Nếu chẳng may có một toán viên bị thương hoặc tử thương, thì phải tử thương họ, phải mang xác họ về hoặc phải chôn cất họ. Ban ngày không thi hành được thì đợi ban đêm mà thi hành. Điều quy định này giá trị như một *quân lệnh*. (trang 117, 118, 119).

IV- Tàn Cơn Binh Lửa...

Suốt 20 năm chinh chiến (1955-1975), QLVNCH nói chung và LĐ81 BCD nói riêng, đã chiến đấu với mục tiêu rõ ràng là

Bảo Quốc An Dân. Chiến đấu để tự vệ. Trong khi đó, mục đích của Việt Cộng là *xích hóa* toàn Việt Nam theo lệnh của quan thầy Nga Tàu. Nhất là Tàu. Cuối cùng kẻ ác đã thắng, đưa cả dân tộc vào bờ vực của Hán hóa.

QLVNCH dù bại trận, các đơn vị đã rả ngũ, nhưng *khí phách* của các vị tuấn tướng vẫn sống ngàn đời với hồn thiêng sông núi.

Riêng LD8BCD, vào giờ thứ 25, vẫn là một đơn vị thiện chiến và kỷ luật. “*Tất cả vẫn giữ nguyên đội ngũ, từ Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn đến các Biệt Đội, bốn hàng dọc ngay hàng thẳng lối chậm rãi bước đi.*” (trang 238)....

”*Đoàn quân 81 Biệt Cách Dù vẫn hiên ngang tiếp bước trên Xa lộ Đại Hàn. Đến gần trưa, khi qua khỏi Lăng Chủ Hồ Chí Minh 100 mét, trong khi đang dừng lại nghỉ ngơi gần Thủ Đức và xa lộ Đại Hàn, thì một đơn vị Việt Cộng đến gặp Đại Tá Phan Văn Huân để nhận giao nạp vũ khí. Đại Tá Huân đã nói với họ: “Chúng tôi đã ra đến nơi đây là chấp nhận đầu hàng. Chúng tôi sẽ bàn giao vũ khí, nhưng mong các Ông không bắt buộc chúng tôi phải cởi bỏ quân phục...”*”

Việt cộng chấp nhận yêu cầu này! (trang 238)

”*Trước một Đơn vị Quân Đội hơn một ngàn người, giữ kỷ luật, trật tự cho đến giây phút chót trong đời quân ngũ, quân cộng sản không thể không tỏ lòng kính trọng và nể phục*” (trang 239).

Riêng tôi, tôi không thể cảm được ngán lệ khi viết đến dòng này. Tôi hãnh diện về quyết định sinh tử của Đại Tá Phan Văn Huân trước cơn nguy biến, khi có trực thăng đến đón ông di tản: “*Tôi có vợ và 8 con. Tôi có thể bỏ lại gia đình nhưng không thể bỏ lại 2000 chiến sĩ của tôi để ra đi trong hoàn cảnh như thế này được!*” (trang 236)

Niên trưởng của chúng tôi, Cựu SVSQ Phan Văn Huân, K10, đã ghi một Nét Sơn Hào Hùng vào trang sử của Trường Mẹ, trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam!

Tôi hãnh diện về *khí phách* của Đại Tá Huân và tôi cũng cảm thấy xấu hổ trước tinh thần kỷ luật và dũng khí của các chiến sĩ Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù, vì sau ngày 30 tháng 4, tôi đang thụ huấn Khóa Chỉ huy Tham mưu Liên quân, nên âm thầm chịu đựng, không hề có một biểu hiệu nào. Xin cho phép tôi cúi đầu tri ân tất cả chiến sĩ LĐ81BCD, dù đã hy sinh hay còn tại thế.

V- Tâm Tình Riêng.

Thân gửi Biệt Cách Dù Lê Đắc Lực,

Trước sau, chiến hữu vẫn là một Biệt Cách Dù xuất sắc và gương mẫu, đã đóng góp *thanh xuân* của mình cho quốc gia dân tộc trên chiến trường ngày xưa và *tâm huyết* của mình trên mặt trận Chiến Tranh Chính Trị ngày nay, qua bút ký Tàn Con Binh Lửa.

Một Quân Đội tinh nhuệ như vậy, khí phách như vậy, nhân bản như vậy, chính nghĩa như vậy, mà đành thua trận mất nước, hỏi sao không uất hận ngút ngàn?

Dù *Binh Lửa Tàn Con*, nhưng xét cho cùng, chiến hữu quả vô cùng may mắn và hạnh phúc vì đã phục vụ trong một đơn vị lẫy lừng, LĐ81BCD và được chỉ huy bởi một cấp Chỉ huy tài ba, can trường và đức độ, cựu Đại tá Phan Văn Huân!

Xin chúc mừng và xin tỏ lòng ngưỡng mộ!

*Thu 2016,
Westminster, CA*

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÂY MÙA XUÂN 2017

CSVSQ & THÂN HỮU YẾM TRỢ

Số TT	Họ & Tên	Khóa/ Thân Hữu	Số tiền
1	Mr. Bùi Trầ	5	50
2	Mr. Hoàng A Sam	9	200
3	Mr. Nguyễn Kim Biên	10	50
4	Mr. Cao X Lê & Christina	14	100
5	Mr. Nguyễn Văn Úc	16	50
6	Mr. Nguyễn Văn Dục	17	100
7	Mr. Võ Phi Hồ	17	50
8	Mr. Nguyễn Văn Lân	17	50
9	Mr. Lê Sĩ Thắng	17	50
10	KHÓA 17	17	200
11	Mr. Phùng Xuân Lộc	17/ 2	50
12	Mr. Nguyễn H Diễm Anh	17/ 2	50
13	Mr. Phạm Văn Cẩm	18	50
14	Mr. Lai Đình Đán	18	50
15	Mr. Đỗ Văn Hạnh	18	50
16	Mr. Trần Ngọc Hué	18	100
17	Mr. Nguyễn Ngọc Khoan	18	50
18	Mr. Bùi Văn Miêu	18	50
19	Mr. Cao Quốc Quới	18	50
20	Mr. Trịnh Bá Tứ	18	50
21	KHÓA 18	18	300
22	Mr. Huỳnh Ngọc Ân	19	50
23	Mr. Võ Quang Giang	19	50
24	Mr. Nguyễn Văn Hóa	19	50
25	Mr. Trương Khương	19	50
26	Mr. Nguyễn Hồng Miên	19	50

27	Mr.	Nguyễn Nho	19	50
28	Mr.	Trương T. Sương	19	50
29	Mr.	Hồng Khắc Trân	19	50
30	Mr.	Trần Vệ	19	50
31	Ms.	Huỳnh Ngọc Dung	19/ 2	50
32	Ms.	Huỳnh Thủy Tammy	19/ 2	50
33	Ms.	Huỳnh Ngọc Thanh	19/ 2	50
34		KHÓA 19	19	300
35	Mr.	Nguyễn Tài Ánh	20	50
36	Mr.	Đỗ Đức Chiến	20	50
37	Mr.	Nguyễn Hữu Mạnh	20	50
38		KHÓA 20	20	200
39	Mr.	Đỗ Ng Nhật Khai	20/ 2	100
40	Mr.	Lê Hồng Điều	21	50
41	Mr.	Nguyễn Đào Đoán	21	50
42	Mr.	Phạm Quang Hậu	21	100
43	Mr.	Đông Duy Hùng	21	50
44	Mr.	Cao Văn Lợi	21	50
45	Mr.	Lý Văn Lược	21	50
46	Mr.	Lê Quý Trân	21	50
47	Mr.	Nguyễn Ngọc Tùng	21	50
48	Mr.	Lạc Minh Châu	22	50
49	Mr.	Lê Việt Đắc	22	50
50	Mr.	Quách Vĩnh Hòa	22	50
51	Mr.	Nguyễn Đình Ninh	22	50
52	Mr.	Trần Văn Tiến	22	50
53	Mr.	Phan Văn Trà	22	50
54		KHÓA 22	22	200
55	Mr.	Bùi Văn Hồng	23	50
56		KHÓA 23	23	200
57	Mr.	Nguyễn Em	25	50
58	Mr.	Nguyễn Hàm	25	100
59	Mr.	Nguyễn Văn Hòa	25	100
60	Mr.	Nguyễn Huệ	25	100
61	Mr.	Lê Khắc Phước	25	50
62	Mr.	Trần Gia Tăng	25	50
63	Mr.	Phạm Tấn Út	25	100
64	Mr.	Trần Trí Bình	26	100

65	Mr.	Trần Quang Diệu	26	50
66	Mr.	Nguyễn P. Ai Đình	26	50
67	Mr.	Đào Quý Hùng	26	50
68	Mr.	Phạm Văn Hùng	26	100
69	Mr.	Tăng Xuân Tài	26	50
70	Mr.	Vũ Văn Thuận	26	50
71	Mr.	Phan Anh Tuấn	26	50
72	Mr.	Phạm Bốn	27	50
73	Mr.	Nguyễn Duy Niên	27	50
74	Mr.	Trần Tri Quốc	27	50
75	Mr.	Diệp Quốc Vinh	27	50
76	Mr.	Trần Tường	28	50
77	Mr.	Tsu A Cầu	29	100
78	Mr.	Phòng Tít Chắng	29	100
79	Mr.	Huỳnh Hữu Chí	29	50
80	Mr.	Doãn Minh Chính	29	50
81	Mr.	Đỗ Trọng Đạt	29	50
82	Mr.	Trần Văn Hiền	29	73.17
83	Mr.	Nguyễn Văn Hiệp	29	50
84	Mr.	Đào Công Hương	29	50
85	Mr.	Vũ Tiến Hỷ	29	50
86	Mr.	Nguyễn Cát Khánh	29	50
87	Mr.	Đỗ Trọng Kiên	29	50
88	Mr.	Đặng Văn Luân	29	50
89	Mr.	Vương Tín Nghĩa	29	50
90	Mr.	Đỗ Thành Nghiêm	29	50
91	Mr.	Phạm Kim Ngọc	29	71.07
92	Mr.	Trần Phú Quý	29	145.48
93	Mr.	Sỳ A Tầu	29	50
94	Mr.	Lê Thi	29	50
95	Mr.	Phan Văn Thọ	29	50
96	Mr.	Lê Đình Trí	29	50
97	Mr.	Trần Văn Trọng	29	50
98	Mr.	Phan Văn Ý	29	50
99		KHÓA 29	29	200
100	Mr.	Phan Văn Lộc	30	100
101	Ms.	Trần Mai Hương	TH	50
102		TH/ Cựu SVSQ/ TVBQGVN		200

103	Hội VB/HTĐ/PC	300
104	Hội VB Kansas	100
105	Hội VB Sacramento	500
106	LHVB Âu Châu	200
107	Khối Đông Bắc AuC (Đức,Bi, Hòa lan, Navy)	100
108	Khối Tây Nam Au/C (Pháp, Anh, Ý, Thụy Sĩ)	100
109	Tổng Đoàn TTNDH	200

TỔNG CỘNG \$8,989.72

Phân báo cáo dành cho “Cây Mùa Xuân 2017” tạm thời được tổng kết tới ngày 23 tháng 12 năm 2016. Phần này có thể thay đổi vào hạn chót, chấm dứt vào ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Số tiền đã được quyên góp sẽ được gửi về một số gia đình của CSVSQ VBQGVN còn gặp khó khăn, hoặc gia đình của các CSVSQ đã khuất qua đại diện các khoá, vào dịp Tết Nguyên Đán 2017, như bày tỏ tình thân ái đến họ và gia đình.

Nguyễn Văn Lộc, K30
Thủ Quỹ.

Hoàng Như Cầu, K28
Ủy Viên Xã Hội

CSVSQ & THÂN HỮU YẾM TRỢ ĐA HIỆU 109

Số TT	Họ & Tên	Khóa/ Thân Hữu	Số tiền
1	Mr. Võ Đình	K03	30.00
2	Mr. Huỳnh Thao Lược	K03	100.00
3	Mr. Nguyễn Thiên Nghị	K04	50.00
4	Mr. Trần Đình Thọ	K06	50.00
5	Mrs. Nguyễn Hữu Thư	K06/1	30.00
6	Mr. Nguyễn Du An	K08	30.00
7	Mr. Lò Cẩm Bảo	K08	30.00
8	Mr. Lương Văn Hợi	K08	30.00

9	Mr.	Lợi Nguyên Tấn	K08	30.00
10	Mr.	Đan Đình Cận	K09	30.00
11	Mr.	Dương Đình Bộ	K10	30.00
12	Mr.	Lê Bá Đô	K10	30.00
13	Mr.	Nguyễn Lộc	K10	50.00
14	Mr.	Vòng A Sĩ	K10	20.00
15	Mr.	Phạm Trung Nghĩa	K11	30.00
16	Mr.	Vũ Minh Bôi	K12	50.00
17	Mr.	Lưu Văn Cứ	K12	50.00
18	Mr.	Lê Trọng Hiệp	K12	30.00
19	Mr.	Trần Thượng Khải	K12	30.00
20	Mr.	Nguyễn Đức Vỵ	K12	20.00
21	Mr.	Nguyễn Văn Bông	K13	50.00
22	Mrs.	Nguyễn Tấn Định	K13	30.00
23	Mr.	Tăng Minh Dũng	K13	50.00
24	Mr.	Hồ Huệ Phú	K13	20.00
25	Mr.	Phan Bá Long	K14	20.00
26	Mr.	Trần Quang Minh	K14	20.00
27	Mr.	Phạm Văn Phước	K14	25.00
28	Mr.	Nguyễn Trọng Mạc	K15	100.00
29	Mr.	Nguyễn Văn Hậu	K16	50.00
30	Mr.	Phạm Văn Nghĩa	K16	50.00
31	Mr.	Nguyễn Như Phú	K16	20.00
32	Mr.	Huỳnh Bá Vạn	K16	50.00
33	Mrs.	Tôn Thất Chung	K16/1	20.00
34	Mrs.	Nguyễn Hữu Thông	K16/1	50.00
35	Mr.	Nguyễn Hoài Cát	K17	30.00
36	Mr.	Lê Văn Cưu	K17	50.00
37	Mr.	Võ Văn Sung	K17	50.00
38	Mr.	Nguyễn Thức Tâm	K17	50.00
39	Mr.	Trần Văn Thuận	K17	30.00
40	Mr.	Vũ Vĩnh Thụy	K17	30.00
41	Mrs.	Võ Vàng	K17/1	50.00
42	Mr.	Phan Văn Bằng	K18	50.00
43	Mr.	Phạm Dự Bảo	K18	50.00
44	Mr.	Đỗ Văn Hạnh	K18	50.00
45	Mr.	Hoàng Xuân Thời	K18	30.00
46	Mr.	Nguyễn Xuân Toàn	K18	30.00

47	Mr.	Trương Văn Cao	K18	20.00
48	Mr.	Tô Văn Cấp	K19	40.00
49	Mr.	Nguyễn N. Nam Cường	K19	50.00
50	Mr.	Vũ Cao Đà	K19	30.00
51	Mr.	Đỗ Đăng	K19	30.00
52	Mr.	Hồ Văn Hạc	K19	30.00
53	Mr.	Chu Văn Hải	K19	30.00
54	Mr.	Hoàng Gia Hiếu	K19	25.00
55	Mr.	Nguyễn Đình Hoan	K19	30.00
56	Mr.	Phạm Kim Khôi	K19	20.00
57	Mr.	Trương Khương	K19	30.00
58	Mr.	Hồ Lệ	K19	30.00
59	Mr.	Nguyễn Bá Luân	K19	35.00
60	Mr.	Đỗ Văn Mười	K19	100.00
61	Mr.	Bùi Văn Nam	K19	30.00
62	Mr.	Trương Trọng Nhật	K19	30.00
63	Mr.	Kâng Tum Sơn	K19	30.00
64	Mr.	Trần Bá Tòng	K19	30.00
65	Mr.	Hoàng Trai	K19	30.00
66	Mr.	Tăng Bửu Tuyên	K19	30.00
67	Mrs.	Trần Thiện Đầu	K19/1	30.00
68	Mrs.	Hoàng Gia Thái	K19/1	25.00
69	Mrs.	Nguyễn Thị Thọ	K19/1	50.00
70	Mr.	Đỗ Đức Chiến	K20	50.00
71	Mr.	Huỳnh Văn Chờ	K20	40.00
72	Mr.	Huỳnh Văn Dân	K20	50.00
73	Mr.	Trần Đồng Hưng	K20	50.00
74	Mr.	Đào Kim Minh	K20	30.00
75	Mr.	Nguyễn Đình Ngô	K20	30.00
76	Mr.	Lê Thanh Phong	K20	30.00
77	Mr.	Trần Thanh Quang	K20	50.00
78	Mr.	Nguyễn Hữu Quang	K20	30.00
79	Mr.	Nguyễn Thiện Sanh	K20	50.00
80	Mr.	Đặng Văn Sơn	K20	30.00
81	Mr.	Đặng Quốc Trụ	K20	30.00
82	Mr.	Nguyễn Khắc Tung	K20	20.00
83	Mr.	Nguyễn Văn Vọng	K20	20.00
84	Mr.	Nguyễn Châu Bằng	K21	30.00

85	Mr.	Lê Hồng Điều	K21	30.00
86	Mr.	Liên Khi Gia	K21	30.00
87	Mr.	Phạm Quang Hậu	K21	50.00
88	Mr.	Đông Duy Hùng	K21	30.00
89	Mr.	Hồ Thiêm	K21	30.00
90	Mr.	Nguyễn Văn Trung	K21	30.00
91	Mr.	Hoàng Kim Truy	K21	40.00
92	Mr.	Nguyễn Ngọc Tùng	K21	30.00
93	Mr.	Trần Kim Đảnh	K22	40.00
94	Mr.	Nguyễn Văn Niệm	K22	50.00
95	Mr.	Trương Văn Phó	K22	30.00
96	Mr.	Mai Vĩnh Phú	K22	30.00
97	Mr.	Từ Khánh Sinh	K22	50.00
98	Mr.	Phạm Quang Thành	K22	30.00
99	Mr.	Đặng Trọng Thịnh	K22	50.00
100	Mr.	Trần Văn Tiến	K22	50.00
101	Mr.	Đặng Văn Anh	K23	150.00
102	Mr.	Nguyễn Hữu Chí	K23	30.00
103	Mr.	Lê Văn Chuối	K23	40.00
104	Mr.	Trần Văn Tâm	K23	30.00
105	Mr.	Trần Văn Tỷ	K23	40.00
106	Mr.	Dương Tuấn Việt	K23	50.00
107	Mr.	Nguyễn Văn Đạc	K24	30.00
108	Mr.	Nguyễn Hùng Đờm	K24	30.00
109	Mr.	Bùi Đình Giao	K24	20.00
110	Mr.	Ngô Văn Chậm	K25	30.00
111	Mr.	Hoàng Trọng Chiêu	K25	40.00
112	Mr.	Ông Thoại Đình	K25	20.00
113	Mr.	Ngô Hồng Sương	K25	30.00
114	Mr.	Võ Văn Xuyên	K25	50.00
115	Mr.	Trần Quang Diệu	K26	50.00
116	Mr.	Đào Quý Hùng	K26	100.00
117	Mr.	Đặng Văn Kê	K26	20.00
118	Mr.	Nguyễn Thiện Nhơn	K26	30.00
119	Mr.	Vũ Thế Thủ	K26	30.00
120	Mr.	Nguyễn Văn Gương	K27	50.00
121	Mr.	Trương Văn Hôn	K27	30.00
122	Mr.	Phan Văn Muôn	K27	30.00

123	Mr.	Trần Trí Quốc	K27	100.00
124	Mr.	Lê Văn A	K29	25.00
125	Mr.	Tsu A Cầu	K29	150.00
126	Mr.	Phòng Tít Cháng	K29	30.00
127	Mr.	Phan Văn Lộc	K30	30.00
128	Mr.	Lương Dung Sinh	K30	30.00
129	Mr.	Lê Hoàng Sơn	K30	30.00
130	Mr.	Phạm Xuân Sơn	K30	30.00
131	Mr.	Trần Việt Trung	K30	50.00
132	Mr.	Ngô Văn Hoan	K31	30.00
133	Mr.	Nguyễn Quốc Khảo	K31	50.00
134	Mr.	Hoàng Cung Minh	K31	30.00
135	Mr.	Hà Đức Bản	TH	40.00
136	Mr.	Đỗ Kim Bảng	TH	15.00
137	Mr.	Trần Ngọc Bích	TH	20.54
138	Mr.	Trần Trọng Bình	TH	40.00
139	Mr.	Peter S. Bùi	TH	20.00
140	Mrs.	Lê Châu	TH	20.00
141	Rev.	Nguyễn Hùng Đức	TH	15.00
142	Mrs.	Lê Đức Hiền	TH	20.00
143	Mr.	Huỳnh Phi Hổ	TH	20.00
144	Mrs.	Trần Thị Hoa	TH	20.00
145	Mr.	Lê Đăng Khoa	TH	25.00
146	Mrs.	Nguyễn Bích Liên	TH	1000.00
147	Mrs.	Phạm H. Oanh Thu	TH	50.00
148	Mr.	Trần Công Phán	TH	30.00
149	Mr.	Huỳnh K. Thạch	TH	50.00
150	Mr.	Nguyễn Ngọc Thạch	TH	30.00
151	Mr.	Trương Văn Thịnh	TH	30.00
152	Mr.	Nguyễn Thomas	TH	50.00
153	Mr.	Trần Thức	TH	20.00
154	Mr.	Phạm Đức Thụy	TH	40.00
155	Ms.	Trần Tina	TH	10.00
156	Mr.	Nguyễn Hào Kiệt	VHV	50.00

CỘNG

6,860.54

Bản tổng kết được tính tới ngày 23 tháng 12 năm 2016

1. Chi phí cho Đa Hiệu 108:

(được bàn giao từ Ban Biên Tập Nhiệm Kỳ 2014-2016)

- Âm Thực Ban Layout, Labels	130.00
- Chi Phí Văn Phòng, Tòa Soạn	309.04
- Ấn Loát	6,300.00
- Chuyên chở và các chi phí khác	900.00
- Bưu phí:	
Trong Hoa Kỳ	2,496.58
Ngoài Hoa Kỳ	1,557.28
Gửi báo cho TTNDH	63.55
- Bank giữ lại \$80.00 (Bad checks)	80.00
Tổng Chi	11,836.45

2. Thu:

- Quỹ còn lại sau ĐH107	28,949.43
- Tổng số thu tính đến	6,860.54
Cộng	35,809.97

Tồn quỹ:

$$35,809.97 - 11,836.45 = 23,973.52$$

Thưa các NT, các anh chị, và các độc giả,

Số tiền được báo cáo là **\$23,973.52** đã được tổng kết tính tới ngày 24 tháng 12 năm 2016. **Số tiền này được dùng để chi phí cho Đa Hiệu 109 mà quý vị đang cầm trên tay.** Chúng tôi cảm ơn sự ủng hộ của các NT và các độc giả. Rất mong các độc giả tiếp tục ủng hộ để tờ báo có thể phát hành đều đặn, đúng hạn kỳ. Đa Hiệu 109 đã phát hành 2700 cuốn. Cảm ơn tất cả quý vị.

Trưởng Ban Trị Sự kiêm Thủ Quỹ Đa Hiệu.
Trần Trí Quốc, K 27